

Số: TVHN-282/DBQG

Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

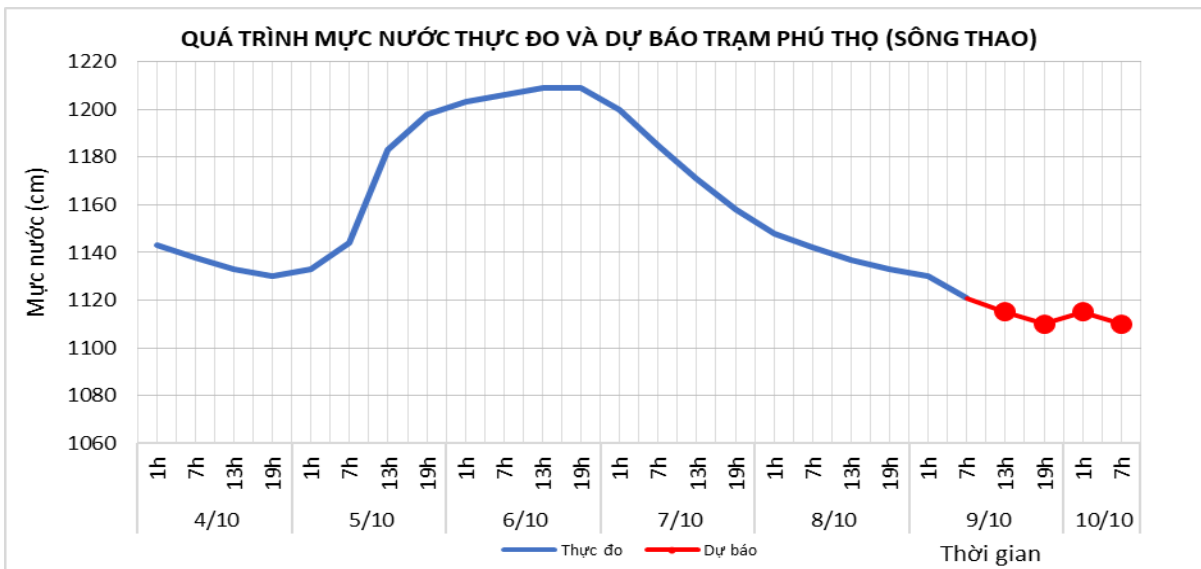
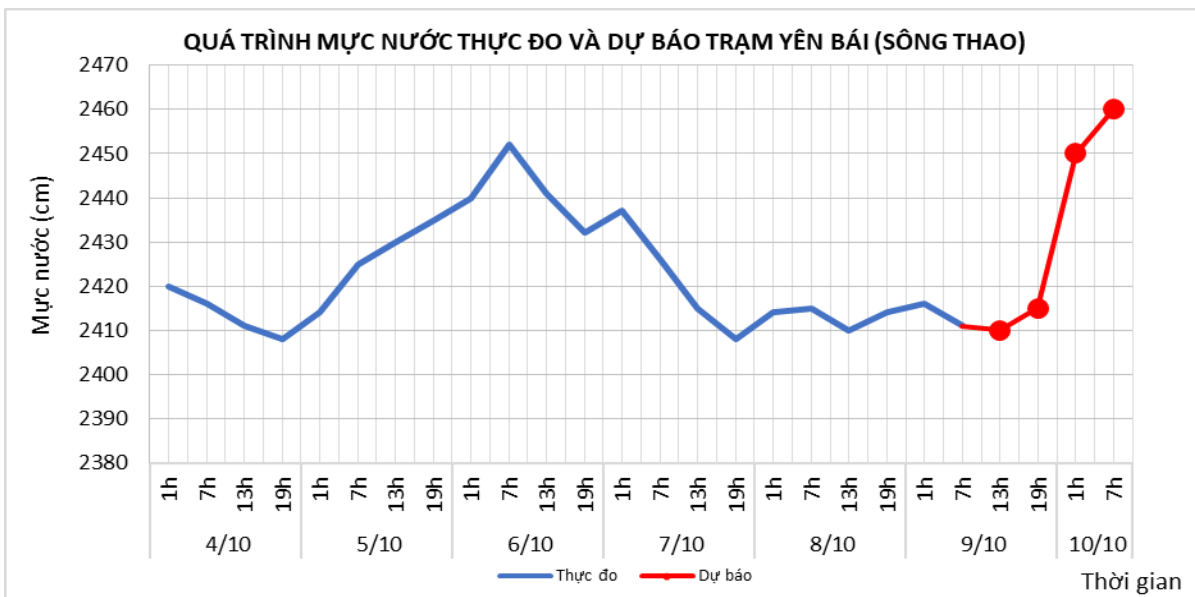
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái sẽ lên, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



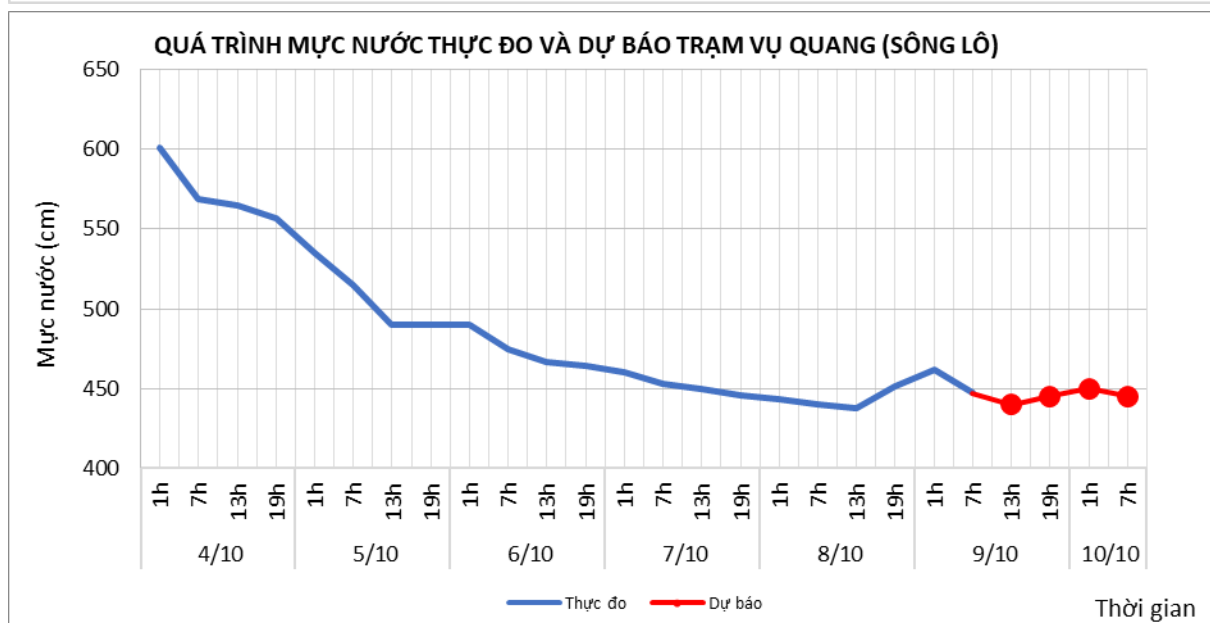
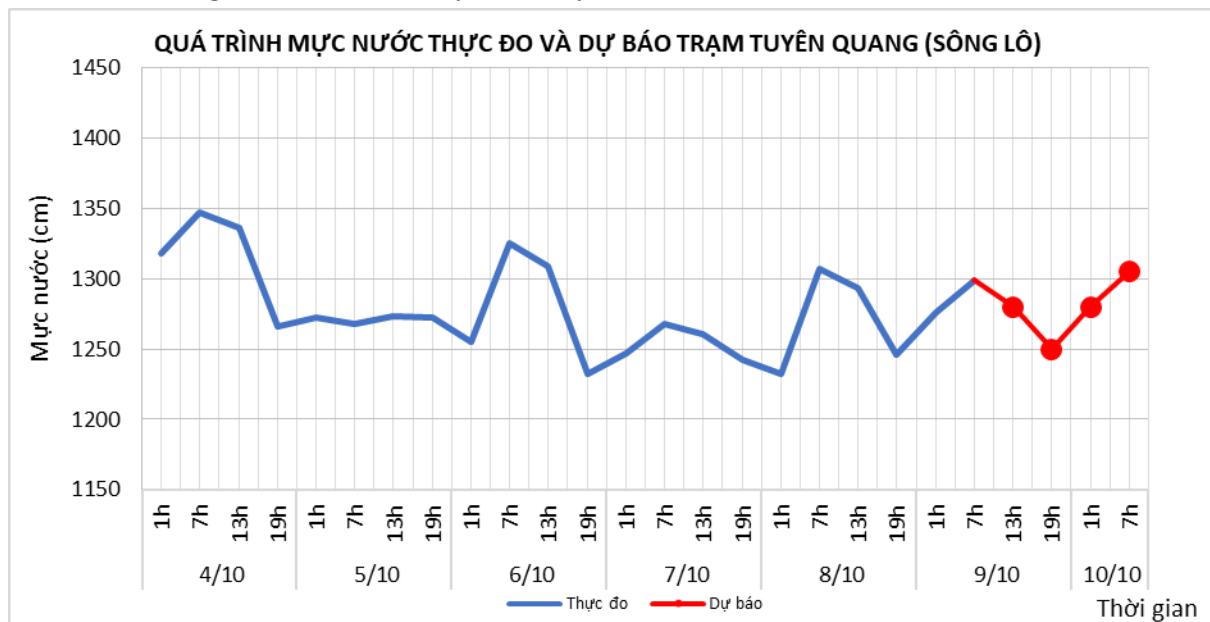
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



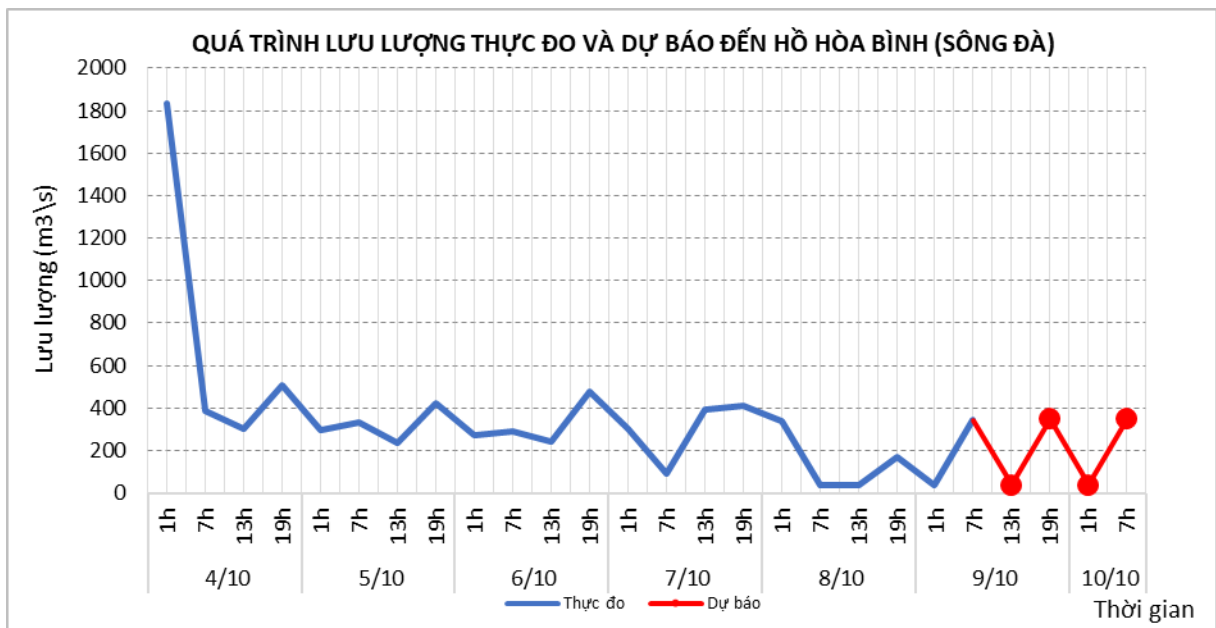
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



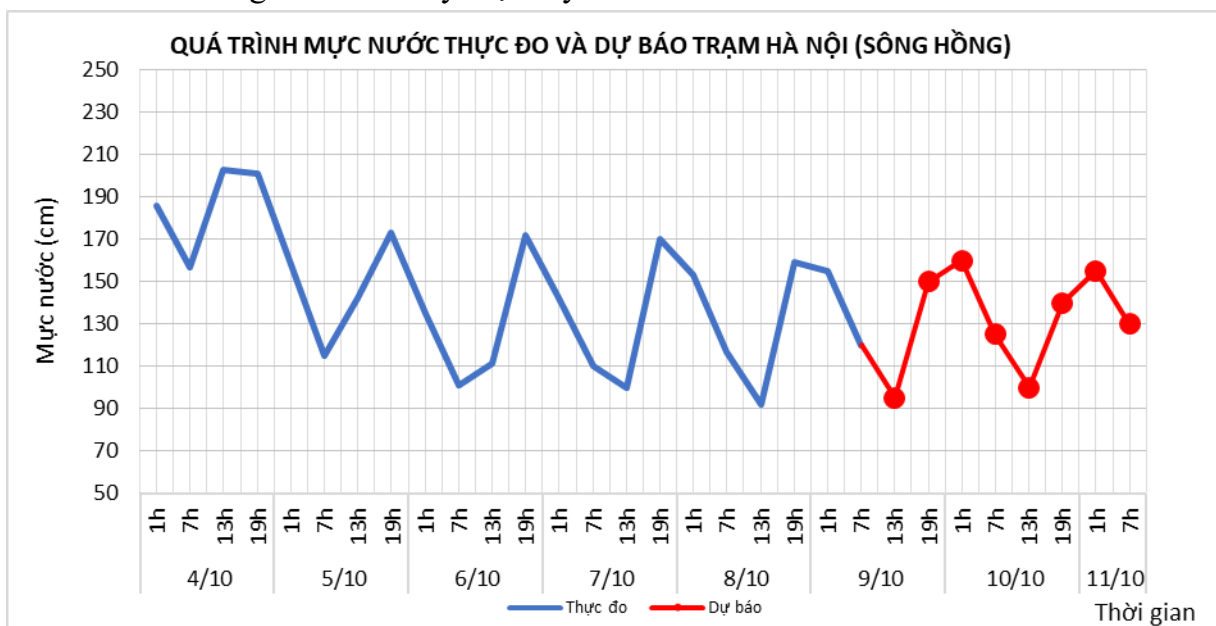
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

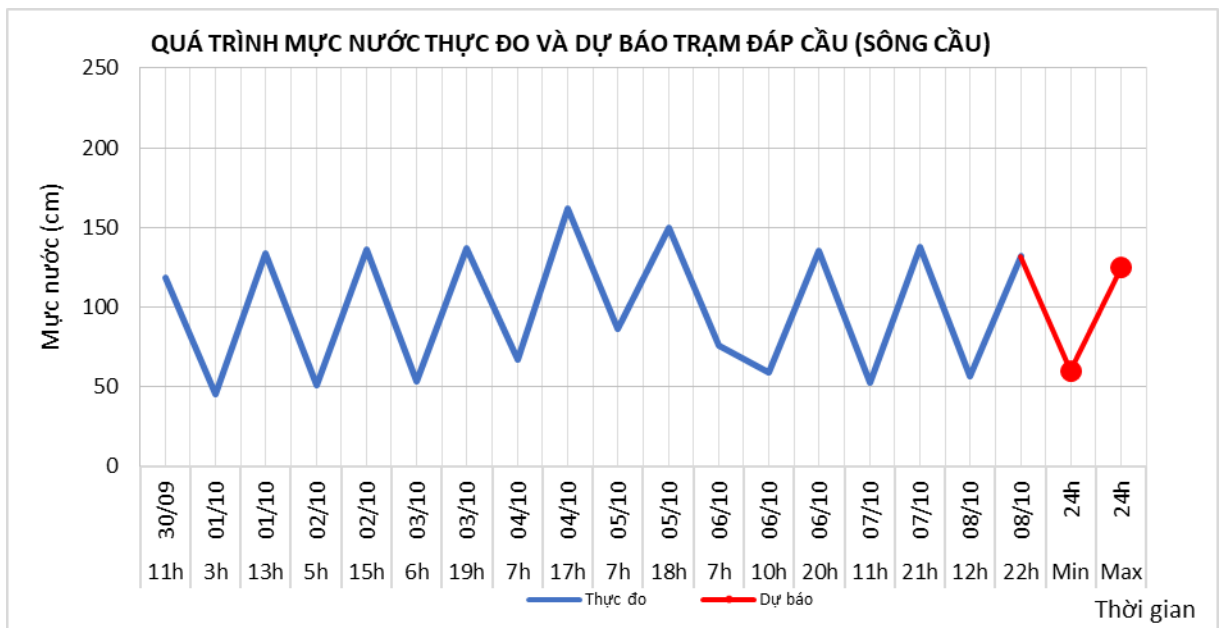
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



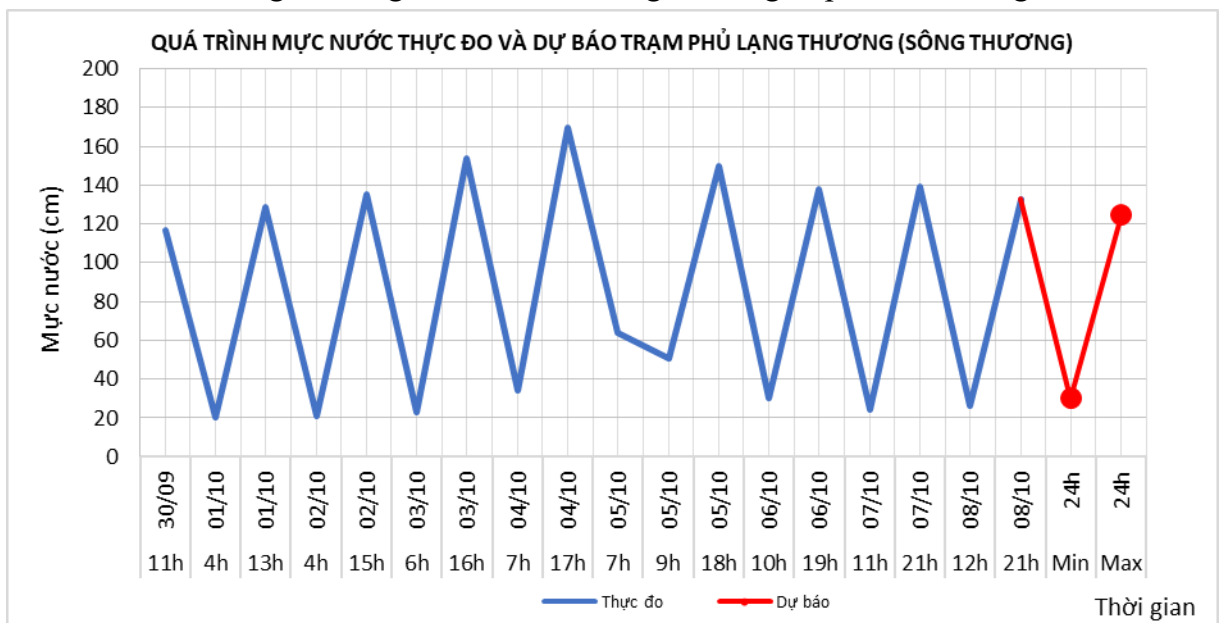
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.



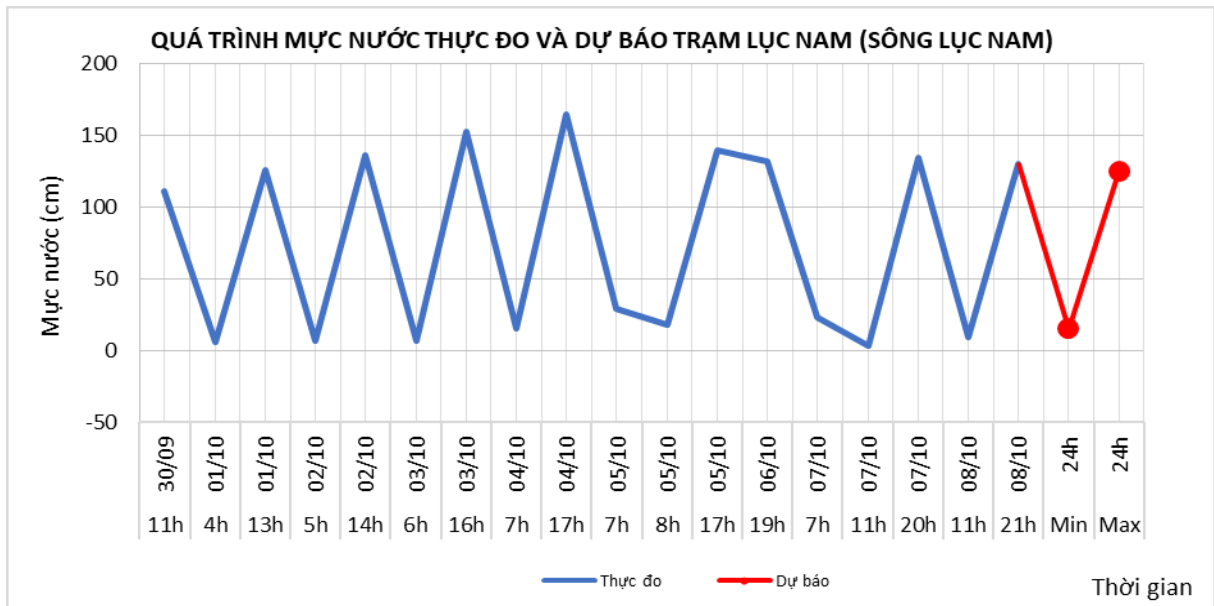
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.



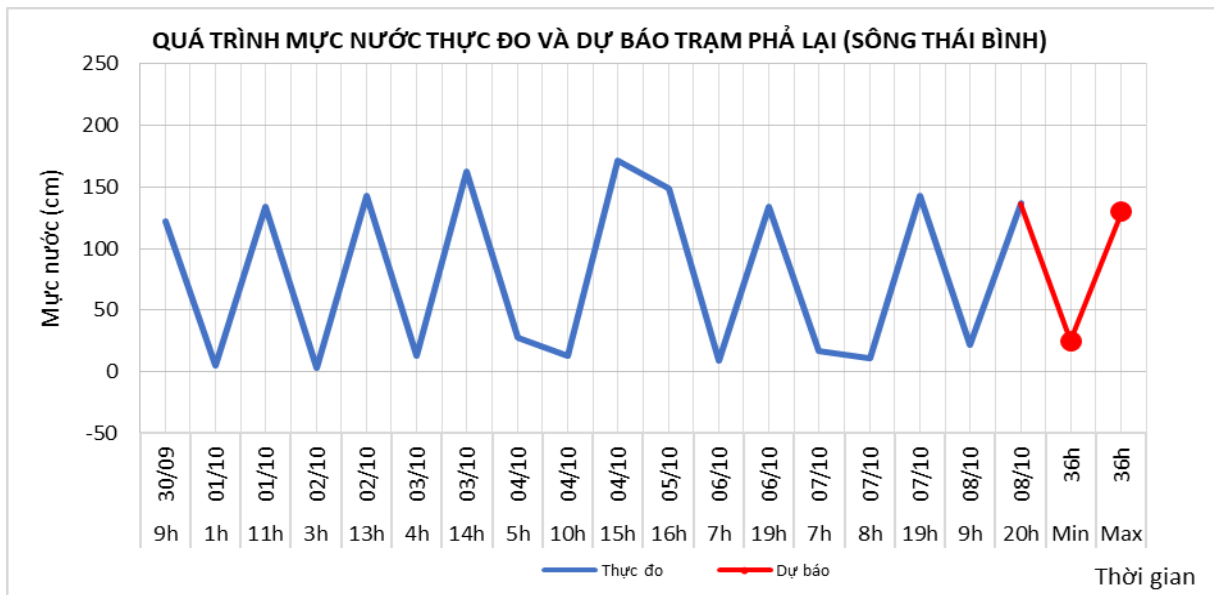
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,30m; thấp nhất là 0,25m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

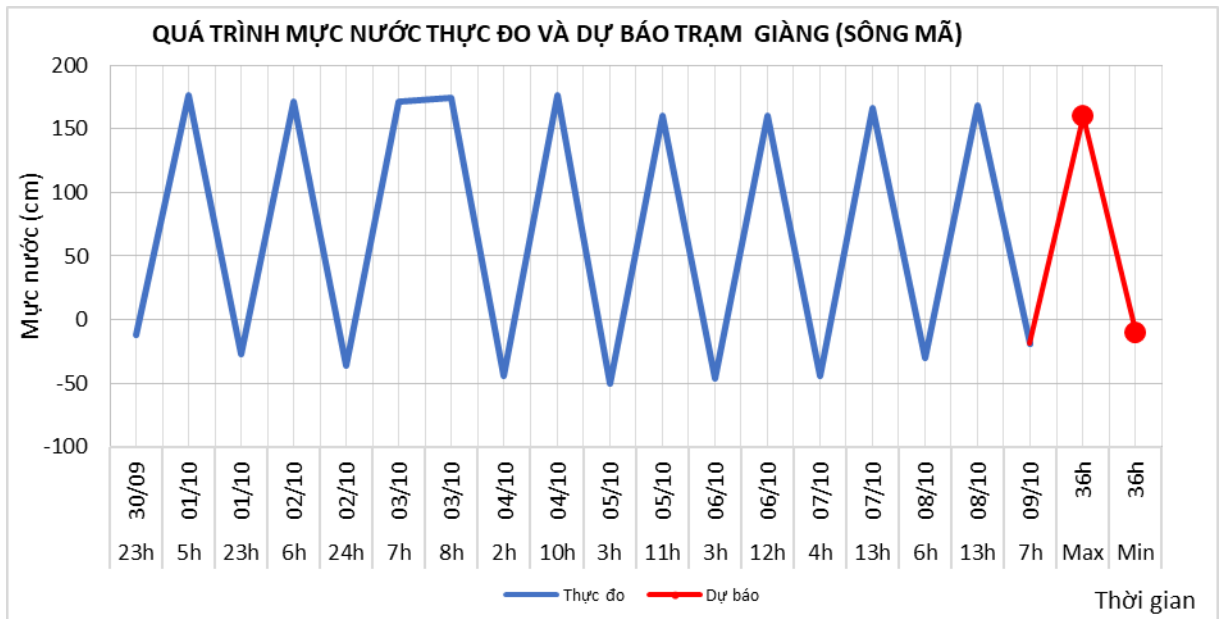
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



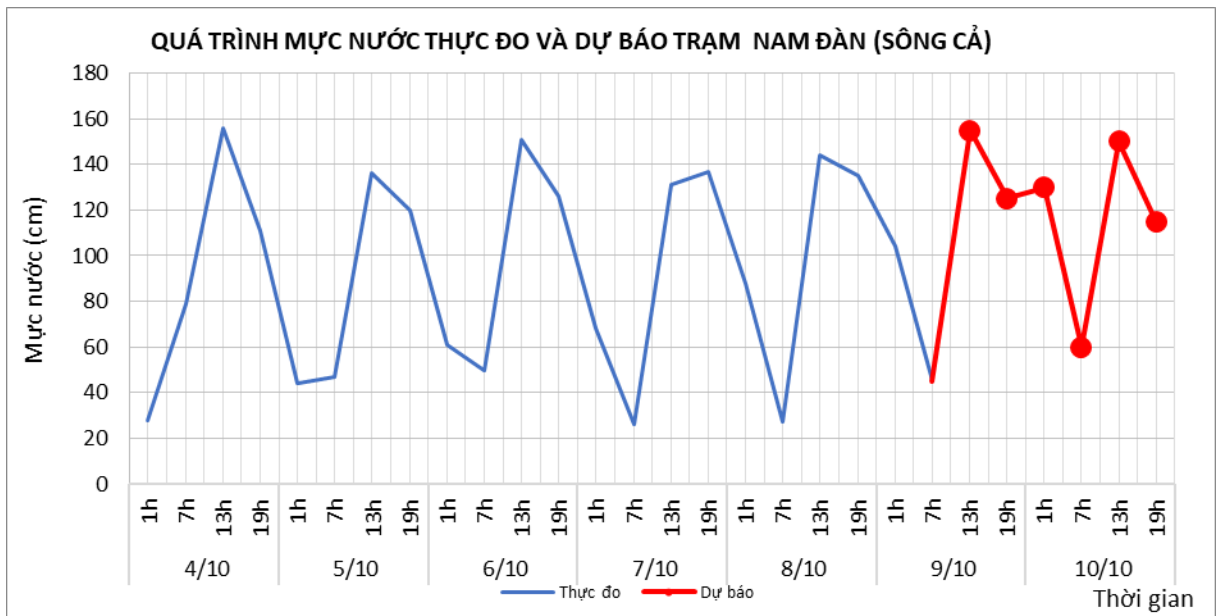
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



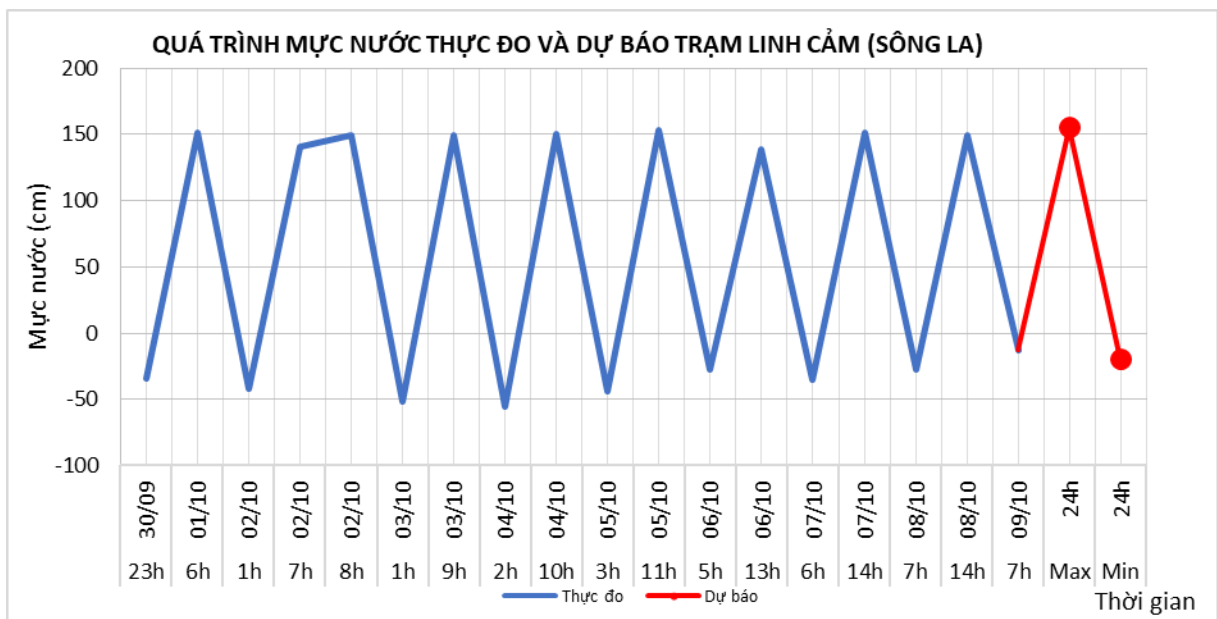
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng lên nhưng còn ở dưới mức BĐ1, hạ lưu sông La dao động theo triều.



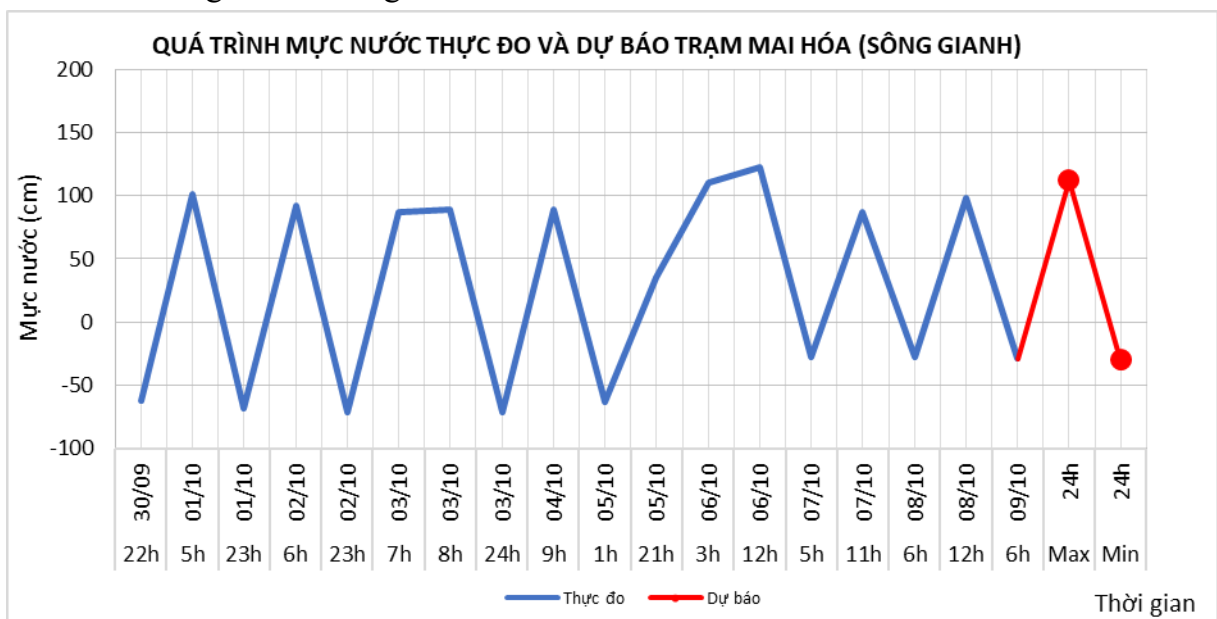
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông có dao động.



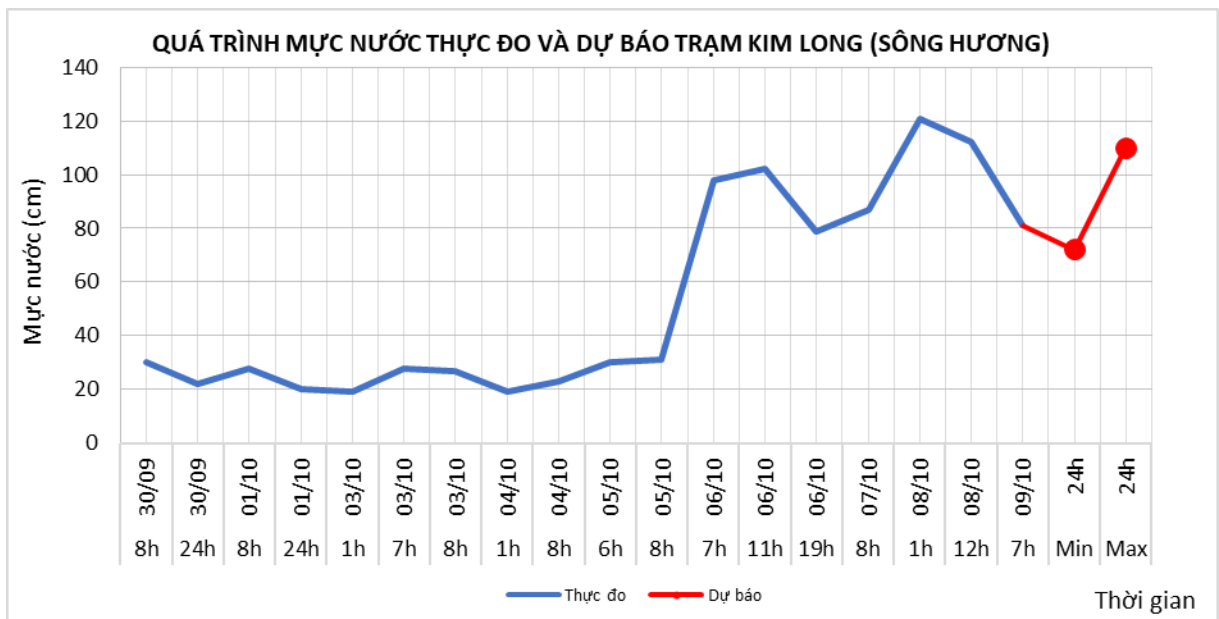
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương tiếp tục dao động theo xu thế lên, mức nước cao nhất ở mức trên BĐ1.



Cảnh báo: Từ nay (09/10) đến 10/10, trên các sông từ Hà Tĩnh đến thành phố Huế khả năng xuất hiện 01 đợt lũ, mực nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Phố có khả năng lên mức BĐ1, hạ lưu sông Ngàn Sâu và sông La còn ở dưới mức BĐ1; các sông ở Quảng Trị và thành phố Huế lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

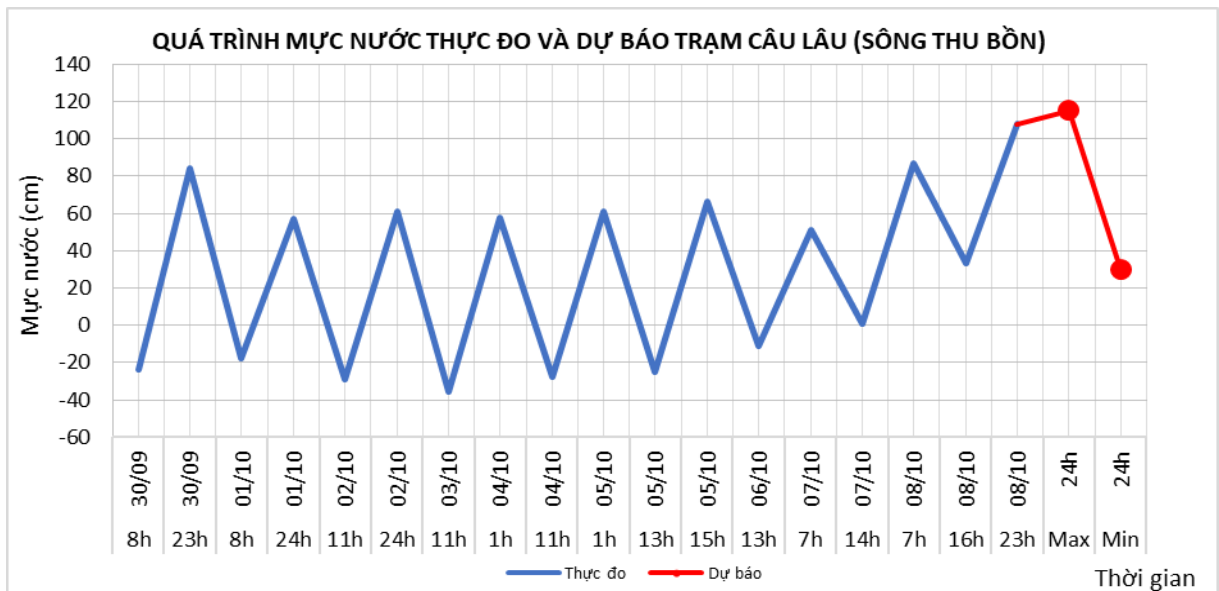
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông dao động theo xu thế lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông sẽ dao động theo xu thế xuống dần



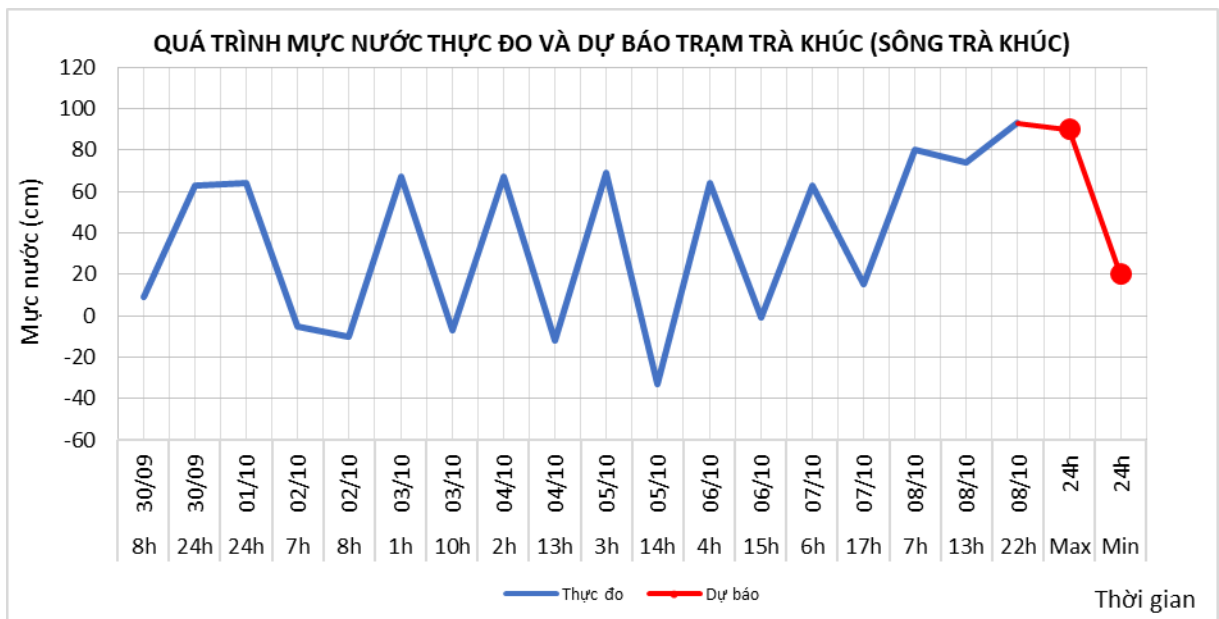
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc đang dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Trà Khúc tiếp tục dao động.



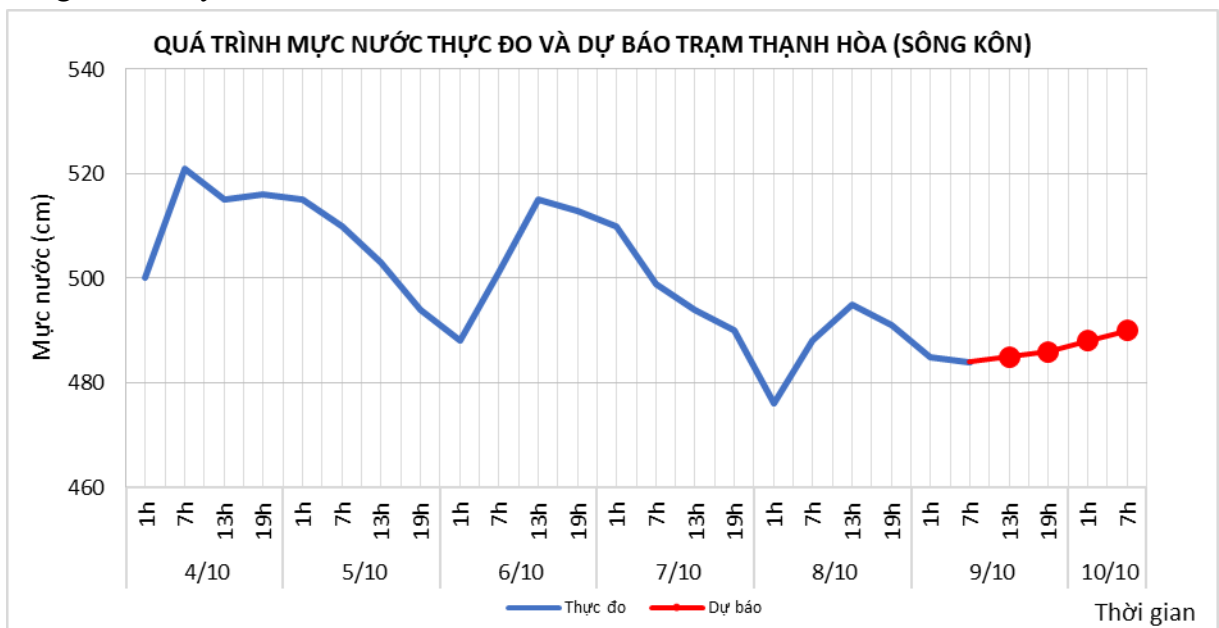
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



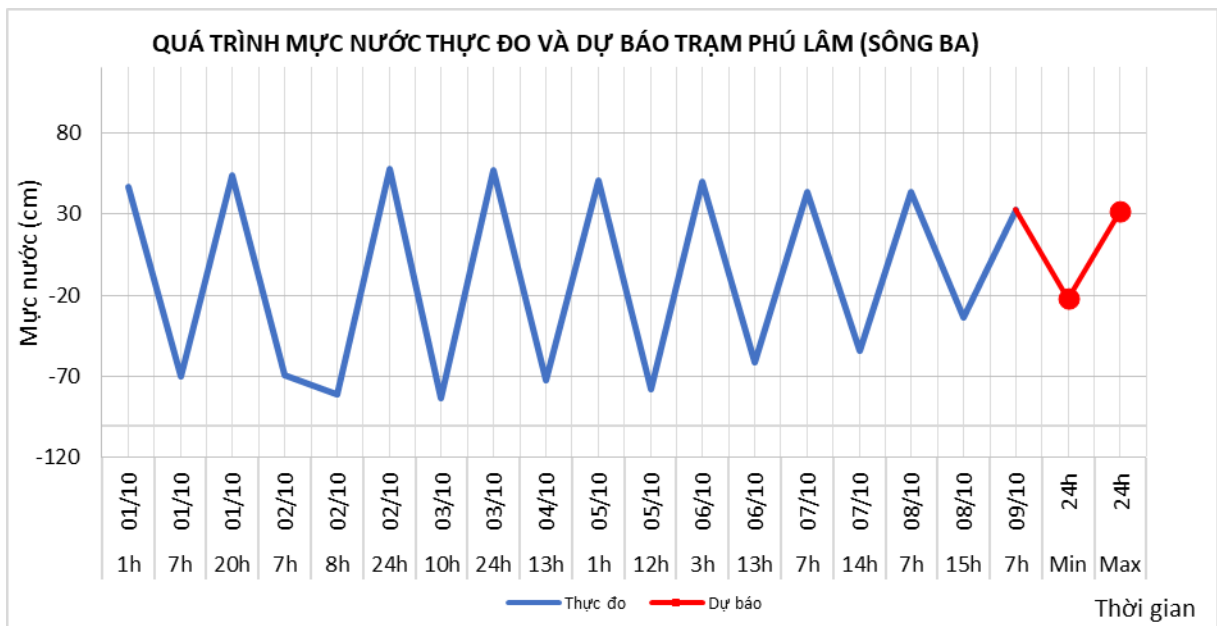
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

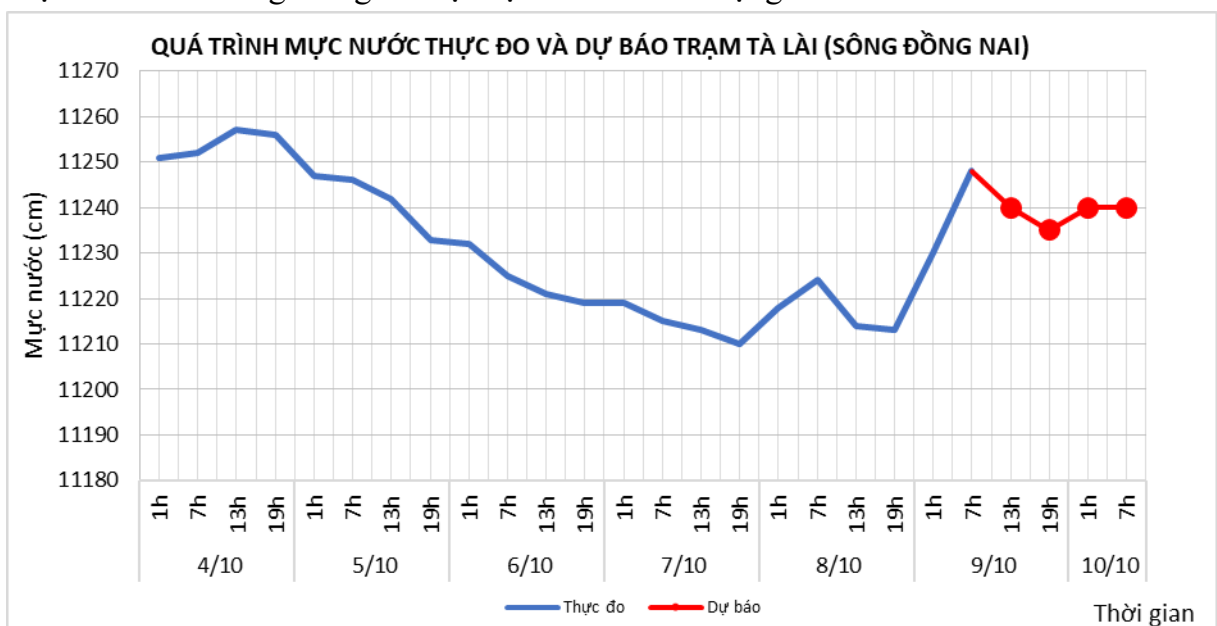
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang dao động. Mức nước lúc 07h/09/10 tại trạm Tà Lài 112,48m dưới báo động (BD) 2 0,02m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động ở mức BD1-BD2.



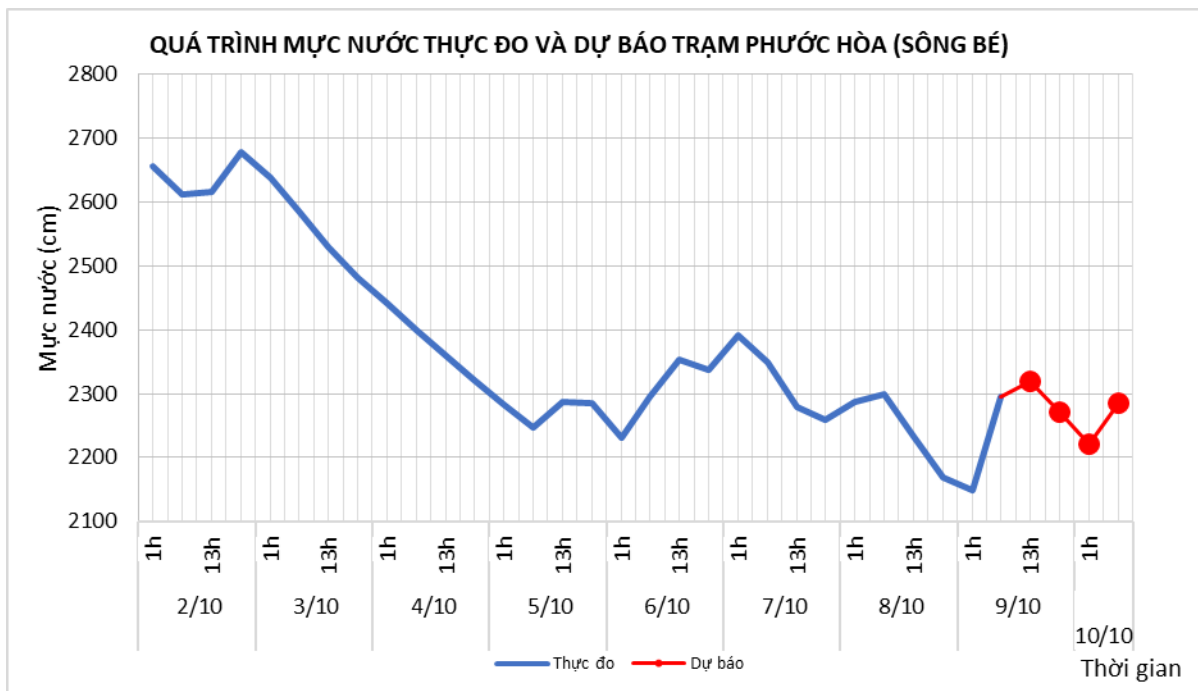
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

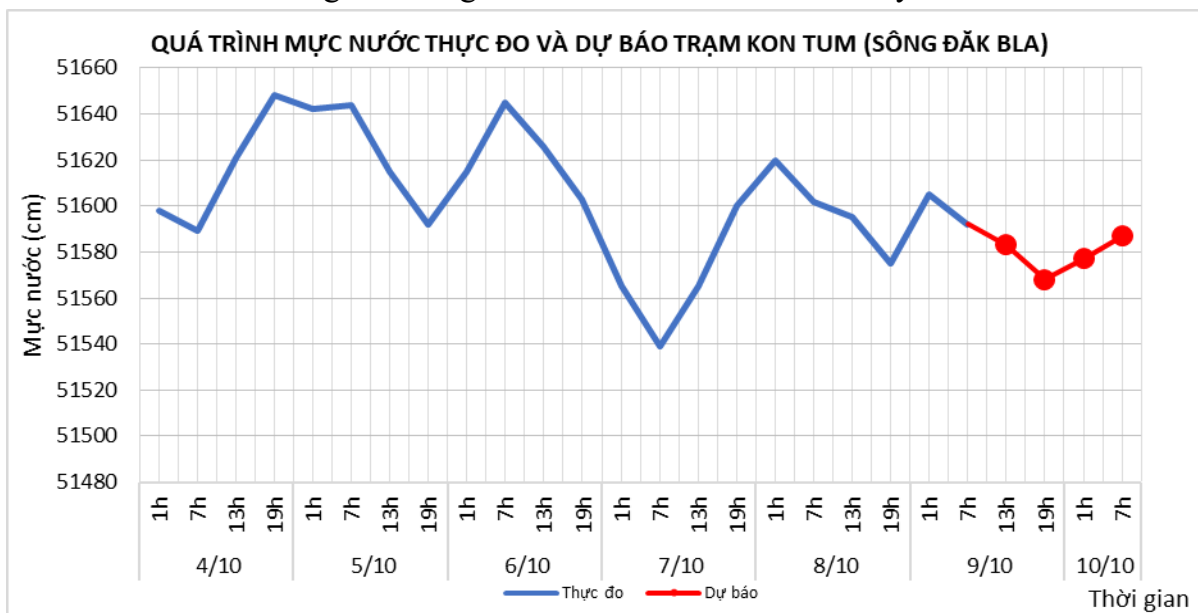
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



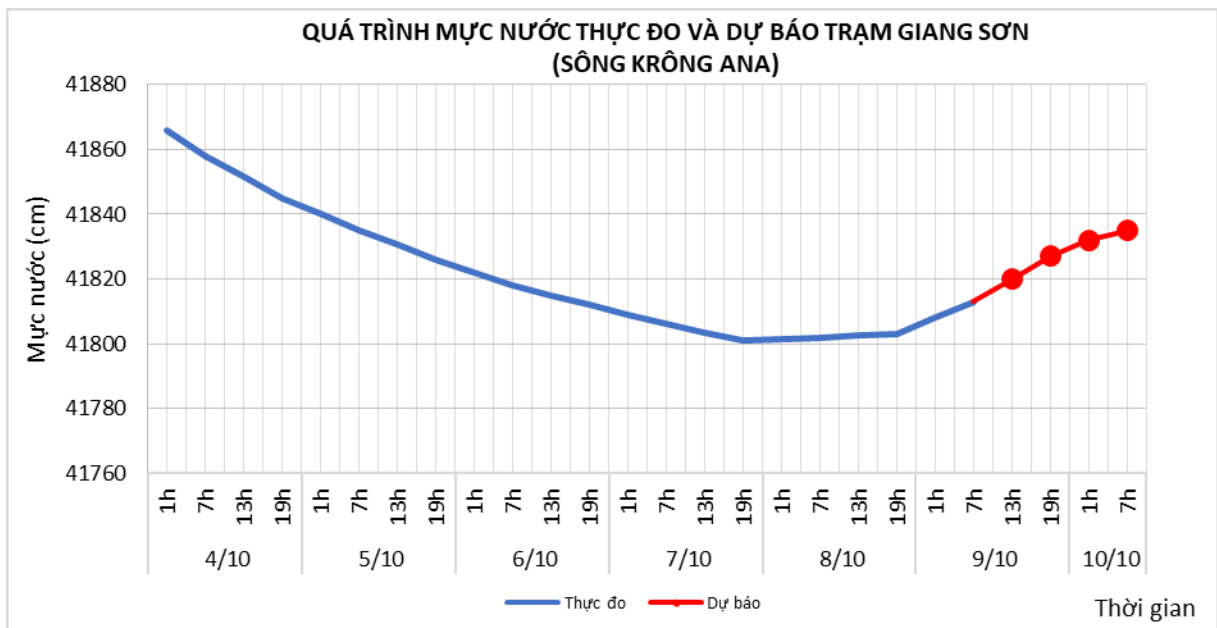
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



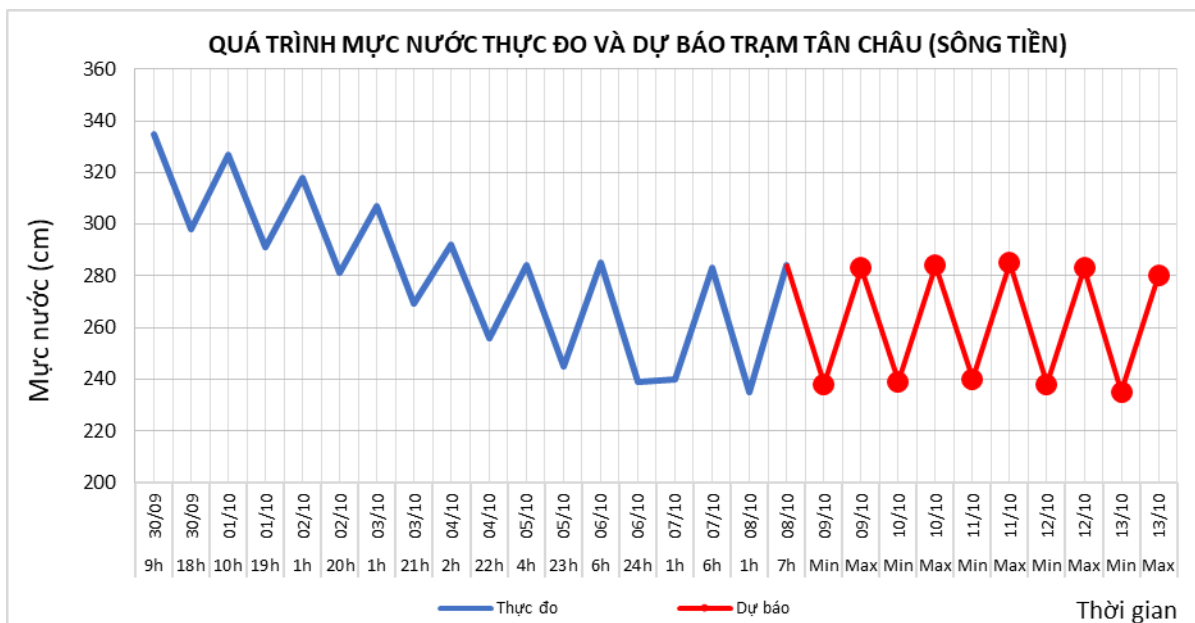
6.3. Sông Cửu Long

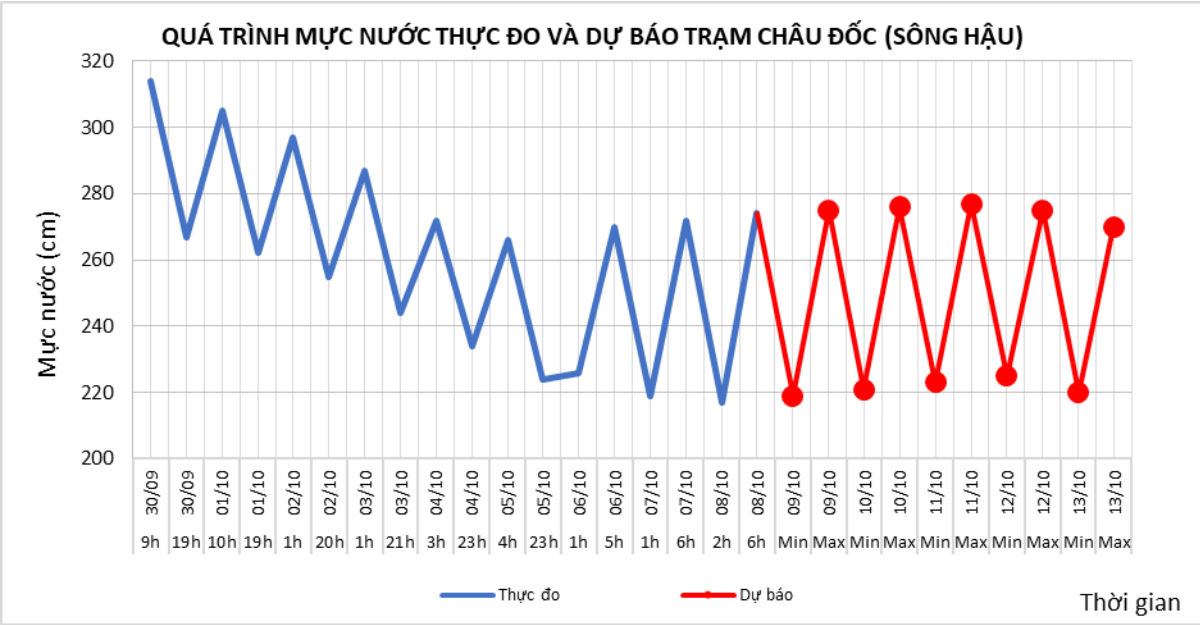
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 08/10, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,84m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,74m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 13/10, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,80m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,70m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-08/10	19h-08/10	1h-09/10	7h-09/10	13h-09/10		19h-09/10		1h-10/10		7h-10/10		13h-10/10		19h-10/10		1h-11/10		7h-11/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	40	168	40	344	40	🔴	350	🟢	40	🔴	350	🟢								
Thao	Yên Bái	2410	2414	2416	2411	2410	🔴	2415	🟢	2450	🟢	2460	🟢								
Thao	Phú Thọ	1137	1133	1130	1121	1115	🔴	1110	🔴	1115	🟢	1110	🔴								
Lô	Tuyên Quang	1293	1246	1276	1299	1280	🔴	1250	🔴	1280	🟢	1305	🟢								
Lô	Vụ Quang	438	451	462	447	440	🔴	445	🟢	450	🟢	445	🔴								
Hồng	Hà Nội	92	159	155	120	95	🔴	150	🟢	160	🟢	125	🔴	100	🔴	140	🟢	155	🟢	130	🔴
Cả	Nam Đàn	144	135	104	45	155	🟢	125	🔴	130	🟢	60	🔴	150	🟢	115	🔴				
Kôn	Thanh Hòa	495	491	485	484	485	🟢	486	🟢	488	🟢	490	🟢								
Đồng Nai	Tà Lài	11214	11213	11230	11248	11240	🔴	11235	🔴	11240	🟢	11240	🟡								
Bé	Phước Hòa	2232	2169	2149	2296	2320	🟢	2270	🔴	2220	🔴	2285	🟢								
Đăkbla	Kon Tum	51595	51575	51605	51592	51583	🔴	51568	🔴	51577	🟢	51587	🟢								
Krông Ana	Giang Sơn	41803	41803	41803	41813	41820	🟢	41827	🟢	41832	🟢	41835	🟢								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	132	↓	56	↑	125	↓	60	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	133	↓	26	↑	125	↓	30	↑
Lục Nam	Lục Nam	130	↓	9	↑	125	↓	15	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	143	→	22	↑	130	↓	25	↑
Mã	Giàng (**)	169	↑	-30	↑	160	↓	-10	↑
La	Linh Cảm	149	↓	-13	↑	155	↑	-20	↓
Gianh	Mai Hóa	98	↑	-29	↓	112	↑	-30	↓
Hương	Kim Long	112	↓	81	↓	110	↓	72	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	108	↑	33	↑	115	↑	30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	93	↑	74	↑	90	↓	20	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	33	↓	-34	↑	32	↓	-22	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		08/10		09/10		10/10		11/10		12/10		13/10		08/10		09/10		10/10		11/10		12/10		13/10	
Sông Tiền	Tân Châu	284	🟢	283	🔴	284	🟢	285	🟢	283	🔴	280	🔴	235	🔴	238	🟢	239	🟢	240	🟢	238	🔴	235	🔴
Sông Hậu	Châu Đốc	274	🟢	275	🟢	276	🟢	277	🟢	275	🔴	270	🔴	217	🟢	219	🟢	221	🟢	223	🟢	225	🟢	220	🔴

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 10/10

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng